TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẠCH THÔNG** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/HS-ST
Ngày: 28/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẠCH THÔNG, TỈNH BẮC KẠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Ma Thị Nguyên**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Lê Thị Đào** và bà **Nông Thị Huyền**

Thư ký phiên tòa: Ông **Cao Văn Thuận** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà **Dương Thị Dư** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2023/HSST, ngày 03 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2023/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Tống Ngọc Th (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 08/01/1964 tại huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn Đ, xã C, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tống Ngọc Tg (đã chết) và bà Đỗ Thị P (đã chết); vợ là Đàm Thị P; con: 02 (Lớn sinh năm 1986 và nhỏ sinh năm 1991); tiền án: 01, ngày 01/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 24 tháng tù về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy". Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 22/5/2000 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xử phạt 13 năm tù về tội "Giết người". Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/3/2023 đến ngày 05/4/2023 thì được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

** Người chứng kiến:* Bà Hà Thị A, sinh năm 1976. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn N, xã N, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 15 giờ ngày 31/3/2023 tại thôn N, xã Nc, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn, Công an xã Nc tiến hành kiểm tra và bắt người phạm tội quả tang đối với Tống Ngọc T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ và niêm phong 01 (một) gói nhỏ chứa chất bột màu trắng, nghi vấn là ma túy vào phong bì ký hiệu "T" (Tiến hành cân xác định khối lượng được là 0,25 gam, niêm phong 0,25 gam chất màu trắng nghi là ma túy vào phong bì ký hiệu "GĐ" gửi giám định).

Tại cơ quan điều tra Tống Ngọc Th khai nhận: Bản thân là người nghiện chất ma túy nên khoảng 14 giờ ngày 31/3/2023, T đi xe ô tô khách từ nhà thuộc thôn Đ, xã C, huyện Bạch Thông xuống khu vực ngã tư Chợ Bắc Kạn đường rẽ vào huyện Chợ Đồn thì xuống xe, tại đây T đứng khoảng 15 phút thì gặp một người đàn ông lạ mặt khoảng 30 tuổi có biểu hiện nghiện ma túy, T đến hỏi mua ma túy thì được người đàn ông đó bán cho 01 (một) gói ma túy được gói bằng giấy một mặt màu vàng một mặt màu trắng (loại vé xổ số) bên trong chứa chất bột màu trắng với số tiền là 100.000 đồng, sau khi mua được ma túy, T cất gói ma túy trên vào túi áo ngực bên trái chiếc áo Th đang mặc, rồi T bắt xe ô tô khách đi về tới khu vực Chợ C thuộc thôn N, xã Cg, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn, T xuống xe ô tô và đi bộ vào xã Ng để tìm nơi sử dụng ma túy, khi đến thôn N, xã N, huyện Bạch Thông thì bị Công an xã Nc kiểm tra và bắt quả tang Th tự nguyện khai đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 01 gói nhỏ chất bột màu trắng, Th khai là ma túy có khối lượng là 0,25gam (Không phẩy hai năm gam).

Tại Kết luận giám định số: 119/KL-KTHS ngày 10/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu GĐ gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ–CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất, có khối lượng là 0,25g (Không phẩy hai năm gam).

Tại bản cáo trạng số: 34/CT-VKSBT ngày 02/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Tống Ngọc T về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự;

Điều luật có nội dung:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a)....

c) Heroine..... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo. Đề nghị tuyên bố bị cáo Tống Ngọc T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/3/2023 đến ngày 05/4/2023.

Do bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, không có thu nhập ổn định và nghiện chất ma túy nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01(một) phong bì đã niêm phong ký hiệu "T69" bên trong có 0,21g (Không phẩy hai một gam) mẫu chất gửi giám định cùng bao gói cũ, phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu GĐ cơ quan giám định hoàn trả lại. 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu "VC" bên trong có 01 (một) mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, 01 (một) mảnh giấy có nhiều chữ viết và màu sắc, một mặt màu trắng cùng 01 (một) phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu "T".

* Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016. Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí, đề nghị xem xét miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như Viện kiểm sát truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đều khai nhận: Hồi 15 giờ ngày 31/3/2023 tại thôn N, xã Ng, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn, Tống Ngọc Th đã có hành vi cất giữ, cất giấu bất hợp pháp 0,25 gam (Không phẩy hai năm gam) chất ma túy (loại Heroine). Mục đích Tống Ngọc T tàng trữ trái phép chất ma túy là phục vụ cho nhu cầu sử dụng chất ma túy của bản thân, ngoài ra không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ căn cứ xác định việc truy tố, xét xử bị cáo Tống Ngọc T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Xét tính chất hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, làm gia tăng tội phạm, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, 01 tiền án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" nên bị cáo phải chịu tình tiết nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra bị cáo có bố đẻ là ông Tống Ngọc Th được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì, quá trình tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai mua với một người đàn ông không quen biết tại khu vực Chợ Bắc Kạn vào ngày 31/3/2023, nhưng do bị cáo không biết họ, tên, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này nên không có cơ sở để điều tra xác minh.

[5]. Về vật chứng: Các vật chứng cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy: 01(một) phong bì đã niêm phong ký hiệu "T69" bên trong có 0,21g (Không phẩy hai một gam) mẫu chất gửi giám định cùng bao gói cũ, phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu GĐ cơ quan giám định hoàn trả lại. 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu "VC" bên trong có 01 (một) mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, 01 (một) mảnh giấy có nhiều chữ viết và màu sắc, một mặt màu trắng cùng 01 (một) phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu "T".

[6]. Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, không có thu nhập ổn định, nghiện chất ma túy nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về án phí: Căn cứ Điều 12, 14, 15 - Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016. Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí, nên bị cáo đủ điều kiện miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố bị cáo Tống Ngọc Th phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

* Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Tống Ngọc Th: 16 (Mười sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 31/3/2023 đến ngày 05/4/2023.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01(một) phong bì đã niêm phong ký hiệu "T69" bên trong có 0,21g (Không phẩy hai một gam) mẫu chất gửi giám định cùng bao gói cũ, phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu GĐ cơ quan giám định hoàn trả lại. 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu "VC" bên trong có 01 (một) mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, 01 (một) mảnh giấy có nhiều chữ viết và màu sắc, một mặt màu trắng cùng 01 (một) phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu "T".

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 03/8/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bạch Thông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bạch Thông)

* Về án phí: Căn cứ Điều 12, 14, 15 - Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND H.Bạch Thông 1;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn 1;
- CA huyện Bạch Thông 2;
- Bị cáo 1;
- TA tỉnh Bắc Kạn 1;
- Sở tư pháp 1;
- THADS 1;
- Lưu HSVA, lưu trữ ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ma Thị Nguyên